

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
 Địa chỉ: Số 223 Trần Phú, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
 Tel: 0511 3562361 Fax: 0511
 3562367

Mẫu số B02a-DN
 (Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ-BTC ngày
 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(DẠNG ĐẦY ĐỦ - QUÝ 4 NĂM 2008)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 4		Luỹ kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm 2008	Năm 2007 (*)	Năm 2008	Năm 2007
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.25	65,577,442,037		369,266,037,176	573,522,433,017
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		(13,542,034)		354,124,064	96,541,045
3. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	10		65,590,984,071		368,911,913,112	573,425,891,972
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	49,121,555,523		317,288,062,777	492,438,978,158
5. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	20		16,469,428,548		51,623,850,335	80,986,913,814
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	27,519,225,278		29,016,924,577	10,933,728,388
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	18,092,698,970		81,157,735,443	39,572,629,855
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		16,570,263,464		78,987,155,958	37,869,784,279
8. Chi phí bán hàng	24		612,582,686		2,015,859,406	2,495,878,467
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		8,587,001,450		30,909,753,896	27,280,888,228
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		16,696,370,720		(33,442,573,833)	22,571,245,652
11. Thu nhập khác	31		65,391,336,520		76,995,136,917	43,880,100,262
12. Chi phí khác	32		21,330,259,428		31,247,179,001	16,672,499,368
13. Lợi nhuận khác	40		44,061,077,092		45,747,957,916	27,207,600,894
14. Lợi nhuận hoặc lỗ trong Công ty liên kết	41		(3,682,313,548)		(11,404,300,564)	11,262,153,644
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		57,075,134,263		901,083,519	61,041,000,190
16. Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	635,240,939		1,218,243,584	2,661,076,218
16.1. Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	-		-	-

17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		56,439,893,324		(317,160,065)	58,379,923,972
17.1. Lợi ích của cổ đông thiểu số	61		(519,161,078)		(3,158,627,603)	6,423,179,531
17.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	62		56,959,054,402		2,841,467,538	51,956,744,441

(*): Năm 2007, Tổng Công ty không lập báo cáo hợp nhất giữa niên độ quý 4, vì vậy không có số liệu tại cột Quý 4 năm 2007

NGƯỜI LẬP
(Đã ký)
Trần Quang Cần

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Đã ký)
Phan Anh Quang

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 02 năm 2009
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)
Đoàn Đức Hồng